

Số: 02/2022/QĐST-DS

Lạng Giang, ngày 27 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 134/2021/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1952. Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn K, huyện L, tỉnh B.

- Bị đơn: Ông Trần Văn K, sinh năm 1961. Địa chỉ: Tổ dân phố số 1, thị trấn K, huyện L, tỉnh B.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị G, sinh năm 1963. Địa chỉ: Tổ dân phố số 1, thị trấn K, huyện L, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền thanh toán, thời hạn thanh toán:

Ông Trần Văn K và bà Bùi Thị G có trách nhiệm trả bà Nguyễn Thị L tổng số tiền còn nợ là 38.600.000đ (ba mươi tám triệu sáu trăm nghìn đồng), gồm: 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) tiền gốc và 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền lãi tính từ ngày 17/5/2019 đến ngày 17/01/2022.

Thời gian thanh toán: Ông K, bà G có trách nhiệm thanh toán cho bà L theo thời gian cụ thể như sau: Ngày 01/4/2022, thanh toán trả bà L 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng); ngày 01/5/2022 thanh toán trả bà L 18.600.000đ (mười tám triệu sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 17/01/2022, ông K và bà G còn phải chịu tiền lãi đối với khoản tiền chưa thi hành xong theo mức lãi suất các bên thỏa thuận là 0,85%/tháng.

- Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 11, Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Ông Trần Văn Khôi là người cao tuổi nên được miễn án phí đối với phần mà ông Khôi phải chịu theo quy định; đối với phần án phí của bà Bùi Thị Giang mà ông Khôi nhận nộp thay thì không được miễn nộp, ông Khôi phải chịu 482.500đ (bốn trăm tám mươi hai nghìn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Mai Lan

bà Bùi Thị Giang là thân nhân liệt sĩ được cơ quan Nhà nước cơ thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ nên ông Khôi, bà Giang được miễn án phí nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.